

MỤC LỤC

- | | | | |
|---|--|---|-------|
| 1 | Phạm Minh Giản
Trần Minh Tuyết | Thực trạng phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn ở các trường trung học cơ sở huyện Cần Đước, tỉnh Long An
<i>Current situation of subject head development at secondary schools in Can Duoc district, Long An province</i> | 1-12 |
| 2 | Hà Thanh Bình | Thực trạng quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học tập cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
<i>Actual management of school-family coordination on students' learning and education at secondary schools in Binh Tan district, Vinh Long province</i> | 13-26 |
| 3 | Bùi Kim Tuấn | Thực trạng và biện pháp phát triển đội ngũ giáo viên trung học cơ sở tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
<i>Current situation and measures to develop middle school teachers in Soc Trang city, Soc Trang province</i> | 27-40 |
| 4 | Lê Ngọc Hiếu
Phạm Minh Giản | Thực trạng quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học phổ thông quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
<i>Current management of information technology application activities in teaching at high schools in O Mon district, Can Tho city</i> | 41-51 |
| 5 | Lê Thái Bảo Thiên Trung
Tăng Minh Dũng
Trần Minh Mẫn | Một số yếu tố về niềm tin và thái độ của giáo viên toán trung học cơ sở tỉnh Bạc Liêu về dạy học thống kê
<i>Some factors of teacher beliefs and attitudes of middle school mathematics teachers in Bac Lieu province about teaching statistics</i> | 52-63 |
| 6 | Lê Thanh Tâm
Nguyễn Dương Hoàng | Vận dụng lý thuyết học tập trải nghiệm trong dạy học khái niệm “Hình lăng trụ đứng tam giác” (Toán 7)
<i>Applying experiential learning theory in teaching the concept “Triangular primarism” (Math 7)</i> | 64-73 |

- | | | | |
|----|---|--|---------|
| 7 | Huỳnh Thị Ánh Sương | Thực trạng phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục ở huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

<i>Current preschool teacher development to meet educational reform requirements in Cai Be district, Tien Giang province</i> | 74-83 |
| 8 | Phan Trọng Nam
Nguyễn Thị Bé Nhi | Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý của các trường mầm non ở thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

<i>Developing preschool management staffs in Cai Lay town, Tien Giang province to meet educational innovation requirements</i> | 84-98 |
| 9 | Ngô Tấn Thước | Bồi dưỡng tư duy hàm cho học sinh thông qua dạy học chủ đề “Hàm số và Đồ thị” - Toán 8

<i>Fostering functional thinking for students through teaching the topic “Functions and Graphs” grade 8 mathematics</i> | 99-109 |
| 10 | Nguyễn Trường Vũ
Phạm Minh Giản | Thực trạng và biện pháp quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường trung học cơ sở huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

<i>Current situation and management measures to applying information technology in teaching at secondary schools in Binh Chanh district, Ho Chi Minh City</i> | 110-123 |
| 11 | Phạm Minh Giản
Trần Bá Triều
Phạm Thanh Nhiệm | Thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trung học phổ thông huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

<i>Current status of internal inspection management at high schools in Tam Nong district, Dong Thap province</i> | 124-137 |
| 12 | Dương Thị Tú Quyên
Trần Hoàng Anh | Từ ngữ chêm xen tiếng Anh trong giao tiếp văn phòng ở Ngân hàng Á Châu tại Thành phố Hồ Chí Minh

<i>Inserted English words in the office communication at Asia Commerical Bank in Ho Chi Minh City</i> | 138-151 |
| 13 | Nguyễn Dương Hoàng
Phan Thị Hoàng Oanh | Phát triển năng lực chứng minh toán học cho học sinh lớp 8 qua dạy học chủ đề tam giác đồng dạng

<i>Developing 8th-graders’ mathematical proofing ability in teaching the topic of similar triangles</i> | 152-160 |

- | | | | |
|----|---|---|---------|
| 14 | Lê Đình Trọng
Vũ Thu Hà | Phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân Cần Thơ giai đoạn 1961-1965
<i>Political revolutions of Can Tho people in the period 1961-1965</i> | 161-169 |
| 15 | Lê Đình Trọng
Nguyễn Hoàng Nhựt | Phong trào đấu tranh chống phá ấp chiến lược trên địa bàn huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (1962-1963)
<i>The movement against strategic hamlets in Binh Minh district, Vinh Long province (1962-1963)</i> | 170-180 |
| 16 | Trần Đức Hùng
Nguyễn Minh Vương | Xây dựng hệ thống bài tập luyện dấu câu theo hướng phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh lớp 3 ở huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
<i>Building punctuation practice exercises to develop 3rd-graders' communication skills in Lai Vung district, Dong Thap province</i> | 181-192 |
| 17 | Trần Công Khanh | Thực trạng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý ở các trường tiểu học huyện Cần Đước, tỉnh Long An
<i>The current situation of developing primary school management staff in Can Duoc district, Long An province</i> | 193-203 |
| 18 | Đoàn Phạm Linh Phương | Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Đước, tỉnh Long An
<i>The current situation of managing experiential activities for primary school students in Can Duoc district, Long An province</i> | 204-215 |
| 19 | Trương Thị Thủy Trang
Trần Hoàng Anh | Mô hình cấu trúc của hành động nhận xét trong lời bình kết của chương trình truyền hình Vượt đốc phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp
<i>Structural model of comments in the commentary of the TV program Over the Slope broadcast on Dong Thap Radio and Television Station</i> | 216-226 |
| 20 | Lê Đình Trọng
Đương Thị Hồng Mai | “Quốc sách” Ấp chiến lược của Việt Nam Cộng hòa trên địa bàn tỉnh An Giang
<i>The “National policy” of the Strategic Hamlet Program of the Republic of Viet Nam in An Giang province</i> | 227-236 |

- | | | | |
|----|---------------------------------------|--|---------|
| 21 | Nguyễn Thị Kiều
Đặng Phạm Mai Thảo | Thiết kế chủ đề giáo dục STEM trong dạy học môn Toán lớp 3 ở thành phố Đà Lạt

<i>Designing STEM educational topics in teaching mathematics to 3rd-graders in Da Lat city</i> | 237-254 |
| 22 | Lê Đình Trọng
Nguyễn Xuân Hoàng | Nghề trồng cây ăn trái ở Định Tường dưới thời Việt Nam Cộng hòa (1955-1975)

<i>The fruit-growing profession in Dinh Tuong under the Republic of Vietnam (1955-1975)</i> | 255-264 |
| 23 | Lê Kim Kiều | Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường trung học cơ sở thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

<i>Current status of moral education management for secondary schools students in Binh Minh town, Vinh Long province</i> | 265-275 |
| 24 | Lê Đình Trọng
Nguyễn Cẩm Duyên | “Nổi dậy” trong Mậu Thân 1968 ở Vĩnh Long

<i>"Uprising" during the 1968 Tet Offensive in Vinh Long</i> | 276-283 |
| 25 | Nguyễn Dương Hoàng
Phạm Thị Thắm | Rèn luyện tư duy phân tích cho học sinh lớp 12 thông qua dạy học chủ đề “Phương pháp tọa độ trong không gian”

<i>Training analytical thinking for 12th graders through the topic of “the method of coordinates in space”</i> | 284-296 |
| 26 | Nguyễn Văn Hồng
Nguyễn Hữu Sự | Dạy học chương “Một số hình khối trong thực tiễn” (Toán 7) theo định hướng giáo dục STEM

<i>STEM-based teaching the chapter "Some shapes in practice" (Math 7)</i> | 297-310 |
| 27 | Trần Đức Hùng
Nguyễn Thị Mai | Tạo hứng thú học tập trong dạy học luyện viết chữ cho học sinh lớp 2 ở thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

<i>Creating 2nd-graders' learning interest in teaching writing in Bao Loc city, Lam Dong province</i> | 311-323 |
| 28 | Trần Đức Hùng
Nguyễn Thị Anh Thơ | Phát triển năng lực sử dụng kiểu câu theo mục đích nói thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh lớp 3 ở thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

<i>Developing 3rd-graders' ability to use sentence types on speaking purposes through experiential activities in Dalat city, Lam Dong province</i> | 324-336 |

- 29 Hồ Thị Ngọc Thiện Phát triển năng lực sử dụng biện pháp nhân hóa để viết bài văn miêu tả cho học sinh lớp 4 ở huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp 337-346
- Developing 4th-graders' personification use to write descriptive essays in Hong Ngu district, Dong Thap province*
- 30 Đỗ Phương Toàn Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở các trường trung học cơ sở huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh 347-360
- Hồ Văn Thống
- Management measures for teaching Mathematics under the 2018 General Education Program in secondary schools in Binh Chanh district, Ho Chi Minh City*